







SỮA NESTLÉ HIỆU CON CHIM SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON NHIỀU CHẤT BÒ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) & Khấp Đông-Dương

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG KHÁC NHAU: ĐẠ - ĐAY, PHÒNG - TỊCH, KINH - NIÊN

Cuộc xổ số Đông-Pháp

Ngày 31 tháng 7 năm 1935 tại Hanoi Những số trúng, đáng kể như sau này:

Những số trúng 1.000\$: 347.372 418.782 400.085 465.520 289.270 132.082 374.473 579.872

003 598 525 829 301 506 118.060 433.190 018 720 502.222 509.587 303.808 599.017 250.406 507.665

5 5 số trúng 10.000\$: 580.629 344.652 028.027 045.863 590.991

5 số trúng 500\$: 208.595 230.265 573.878 290.919 511.990 422.627 454.910 306.700

THUỐC OKASA NGƯỜI GIÀ HOÁ TRẺ

Vài lời thăm cảm! Nhân dịp hội chợ Fallo hôm 15, 16, 17 vừa rồi...

Viện-Đông-Tôn-Tịch-Hội

Hội tư-bản SEQUANAISE thành Ba-lê lập nên Công-ty và danh-hiệu vào 4.000.000 phi-líp-pin...

Table with 3 columns: Số phiếu đã trúng, DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRƯNG SỐ, Số tiền bán lại

CỤ QUẬN-CÔNG PHỤC-MÓN NGUYỄN-HỮU-BÀI (tiếp theo trang 1) cụ trả lời một cách tự nhiên ở giữa khoảng chầu 7 và 8:

không lấy, câu nói có vẻ nghiêm trọng. Người ta lại tiếc trong khoảng cụ cầm chân quyền mà có vết thương rất sâu...

Lời cảm tạ

Chúng tôi kính lời cảm tạ các ông, các bà đã có lòng thiện từ gửi lời chia buồn, cho đỡ phần đau, và đến giúp đỡ công...

NGU'OI ANH HO GIÀU

Tác giả: COLLETTE YVER 49 GIANG-NHÀ DỤC TÁC GIẢ - Thưa ông ông đã làm mất lòng họ và họ lấy làm đau đớn...

lan mà ra chịu buồn bã. Đứng trước các sắc lệnh của số mệnh, họ hết còn cả: lòng bằng hải như trong khi chống chọi lại vật chất...

ai nữa nhiệm trong các giấc mơ!... Tôi rất thương hai ông là người đương thời đã mang ơn nặng. Lòng tôi là dự định của hai ông đã làm cho tôi phải cảm phục...

Thưa ông ông đã làm mất lòng họ và họ lấy làm đau đớn. Nhưng phải vậy mới được. Lần đầu tiên-lần đầu tiên anh nhả g phải thôi hẳn với họ...

THUỐC Nóng và Đau CHÍ-LINH hiệu NHÀN-NHAI Trị bệnh đau và nóng lạnh, rùng rợn...

THUỐC HO BẮC-BŨU Trị ho khan, ho ướt, ho đờm, ho khan, ho ướt, ho đờm...

## VIỆC THÈ - GIỚI

Chữ cũ là viết ở Hoa Bắc. Hôm nay, người Tây-Nam làm chữ mới. Chữ mới này có vẻ đẹp và dễ viết hơn chữ cũ. Nhưng chữ cũ vẫn còn được dùng ở một số nơi.

Trang hoa bị bị nạn tại nhà. - Một cô trẻ ở Tân-Hà, ở phía Tây-Nam làm chữ mới, cô rất khéo. Cô đã làm được nhiều tấm thiệp và tờ báo.

Chàng yêu em gái ở Hải-Phòng. - Một chàng trai ở Hải-Phòng yêu em gái mình ở Bắc-Kinh. Họ đã viết thư cho nhau rất nhiều.

Chàng yêu em gái ở Bắc-Kinh. - Một chàng trai ở Bắc-Kinh yêu em gái mình ở Hải-Phòng. Họ đã viết thư cho nhau rất nhiều.

Lính tập dượt ở Bắc-Kinh. - Một đơn vị lính tập dượt ở Bắc-Kinh. Họ đang tập dượt rất chăm chỉ.

Từ trước của các Hoàng Hậu. - Hoàng Hậu trước của các triều đại trước. Họ có những câu chuyện rất thú vị.

Từ trước của các Hoàng Hậu. - Hoàng Hậu trước của các triều đại trước. Họ có những câu chuyện rất thú vị.

Từ trước của các Hoàng Hậu. - Hoàng Hậu trước của các triều đại trước. Họ có những câu chuyện rất thú vị.

Sách tặng. Ông Lê Công Đức ở Hanoi có gửi tặng bạn báo quý. Các tài liệu này rất quý giá.

T. D.

**THI VĂN VỚI THỜI ĐẠI**  
Là một quyển sách của ông Lê Văn Khoa, nhà văn nổi tiếng. Quyển sách này rất hay và bổ ích.

## SOLIAR! SOLIARI!

Là một thế giới của Chametotte & SOLIAR. Đây là một thế giới rất đẹp và thú vị. Mọi người đều thích.

Pal'over & SOLIAR là thế giới của pall'over. Đây là một thế giới rất đẹp và thú vị. Mọi người đều thích.

An-Thanh 41, Rue de la Sole - HANOI

## BAO-NINH BỆNH QUỶ ĐÁ CÓ THUỐC TIỀN!

Nếu ai mắc bệnh sỏi thận, hay sỏi bàng quang, hay sỏi niệu quản, hay sỏi niệu đạo, hay sỏi niệu quản, hay sỏi niệu đạo, hay sỏi niệu quản, hay sỏi niệu đạo...

T. D.

**NHÀ THUỐC ÔNG TIÊN**  
Xin giới thiệu thuốc ít môn. Thuốc hiệu ÔNG TIÊN. Đây là một loại thuốc rất hiệu quả.

Cần kịp. Mọi người cần dùng thuốc này càng sớm càng tốt.

Người kếm xđ cách nào? Mọi người cần dùng thuốc này càng sớm càng tốt.

Nhân-tạo huyết. Mọi người cần dùng thuốc này càng sớm càng tốt.

NGŨ-TINH ĐƯỢC-PHÔNG. Mọi người cần dùng thuốc này càng sớm càng tốt.

THUỐC SỐ 2. Mọi người cần dùng thuốc này càng sớm càng tốt.

THUỐC SỐ 2. Mọi người cần dùng thuốc này càng sớm càng tốt.

## BĂNG CỜ HIỆN NHIÊN

Không sửa đổi thêm bớt của người Pháp. Chứng của thuốc SƯU-ĐỘC BÀ-ƯNG HOÀN hiệu.

Ông-Tiên. Mọi người cần dùng thuốc này càng sớm càng tốt.

Saigon, le 7 Decembre 1934. Monsieur le Directeur de la Pharmacie ÔNG-TIEN.

Cher Monsieur, Action bienfaisante sur les maladies intimes...

Ngũ-Tinh Được-Phòng. Mọi người cần dùng thuốc này càng sớm càng tốt.

Ngũ-Tinh Được-Phòng. Mọi người cần dùng thuốc này càng sớm càng tốt.

NĂM MỚI. Mọi người cần dùng thuốc này càng sớm càng tốt.

**THUỐC TRỨ CAM DUN VÀ CHỐC LỖ CHO TRẺ CON RẤT HAY!**  
Thuốc này chữa các bệnh về mắt và da cho trẻ em. Rất hiệu quả.

**BỘ BA!...**  
XIN ĐỀ Ý MÀ DÙNG:  
1) DẦU XĂNG (ESSENCE)  
2) DẦU NHỚT (HUILE)  
3) MỠ (GRAISSE)  
Có dùng mới biết!

**SHELLCOOL**  
**SHELL A CYL**  
**HUILE SHELL**  
**GRAISSE SHELL**  
biết chắc dùng mãi.  
Đầu dầu cũng sản có SHELL  
Directeur Général: HUYNH-THUC-KHANG

TRONG LÀNG VĂN CỨNG CÓ NGƯỜI VÔ DANH BẰNG

KÍNH CHUỘNG

Trên trường xã giao, thề thốt chúng ta hay tiếp được một vài cái danh thiếp, ngoài tên họ, chỗ ở cũng chức hiện tại ra, lại đeo theo vô số là danh tước phẩm hàm, chất đầy cả tấm « carte » không chỗ hở...

Trái với hạng người đa danh trên, tôi muốn nói hạng người vô danh, người vô danh trong làng văn.

Hai chữ « vô danh » này, hiện dư luận thế giới, gần cho phần đại đa số nhân dân mà tôn cái hay hiệu là « vô danh anh hùng », vì giá trị và hiệu lực rất lớn. Họ viện lẽ rằng ở đời dân tộc cạnh tranh này, trong một quốc gia xã hội, bất kỳ là ngoại giao chánh trị, cho đến kinh tế gì gì, đều có những tay anh hùng hữu danh lợi lạc xuất chúng đến đâu, cũng nhờ có bạn vô danh anh hùng kia làm hậu thuẫn thì công việc mới có kết quả mỹ mãn.

Không những trên trường chính trị ngoại giao và kinh tế, có hạng anh hùng vô danh kia,

trong làng văn cũng thế, nghĩa là trong làng văn xưa nay, hạng vô danh anh hào, cũng chiếm một vị trí rất quan trọng.

Kinh-Thị 300 thiên, muốn đời tôn làm kinh thánh, mà bài có tên tác giả, chỉ 1, 2 trong phần trăm: Quốc Ngữ và Chiến Quốc Sách, xưa nay ai cũng nhận là kiệt tác, mà tác giả chẳng biết là người nào...

Đó là kể một vài chứng trong làng văn có những áng văn kiệt tác lưu truyền lâu đời mà xuất tự tay vô danh; mà những tay vô danh ấy tưởng không đời nào không có.

Ký giả thuật chuyện trên là vì gần đây trong văn giới quốc ngữ ta, đã có hạng « vô danh » xuất hiện nhiều; mà trong đám ấy đã có tay xuất sắc. Không nói đâu xa chính trên tờ báo Tiếng-Dân trên 7, 8 năm nay, thường nhận được những bài lai cáo có giá trị, mà tựa trong 10 phần, không biết tên đến 5, 6. Trước kia nhiều không cần thuật lại, gần đây như mấy bài « Tân - thế - giới » cùng mấy bài « Thuật bình đẳng », « Thân

Tượng đá bên đình làng

Ông tôi ngồi đây mấy lúc nì, Cũ hay linh ứng những gì gì? Chuôi xỏ mồm cang nưm nhừ lừ. Nhà cửa rêu phong mờ bốn bề. Mắt lờn râu dài oai lẫm liệt. Mưa tuôn gió dục ngã lli bì. Làng nghèo đến đời kìa van mãi, Thử hỏi ông rày có biết chi?

Ngọc Cửu

lao động » « Làng thế thế » cùng một ít bài đăng dưới mục luận đàn, lời văn lưu hoạt, tự sự cũng rõ ràng mà tác giả chỉ ghi cái hiệu. Hạng vô danh này mà xuất hiện nhiều ra, lại gia công học thêm nữa, thì tiêu đề văn giới ta có hy vọng nhiều.

Vì mới hy vọng trên, nên nếu hai chữ « vô danh », khuyến khích những ai xem văn, nên bằng theo tính chất bài văn mà không nên nhảm vào cái tên suông vì văn giới ta đã có hạng « vô danh anh hùng ».

Tiếng-Dân

(1) Danh, đáng nói tiếng ta là tên - song vì nó tiếng Anh - là danh - vọng, không nói là tên được nữa gọi là « danh » cho tiện.

CHÀNG HAI VỢ

(Dịch truyện 23-nhân trong sách Mạnh Tử)

Một người nước Tề ở Thanh-châu, ở chung một vợ với một bạn. Phu quân mỗi khi đi ra ngoài, No say mướn bữa vẫn ăn nhau Vợ chàng mới hỏi một đôi lời: « Chàng đi ăn uống ở đâu nhà ai? » Chàng rằng: « Hết thấy nhà quyền quý, Sủa lòng từ tế rước mới hỏi » Vợ nghe chớng nói vẫn bỏ ngời. Lâu cũng vợ lẽ nói thêm thì: « Chàng ta ăn uống đâu chàng biết, Hết thì nói những chỗ này kia. Nhà bé đi lại ăn nhà lớn. Sao không thấy ai tới nhà mình? Muốn biết việc này cho rỏ tác. Phải nói ra cũng quyết đi rình » Nghe kia, ông dấy lên cơn tức. Chớng đi, vợ cũng lên theo gót. Thấy chàng lại cạy đi khắp nơi, Chàng bẻ chuyển trở về ai nói.

Sau hết qua xứ Quách - đàng đó. Chớng đàng cũng đi báo gò mò. Chàng rời cũng chưa hướng dư bao, Chàng tới ăn ăn, nhưng chưa ăn Chưa ăn, chớng lại đi nơi khác, Ngó đàng ngó tây bộ đờn đờn. Rò là sao say lối ăn may, Lâu này nhận biết mấy lần trước. Chai - va trở về gọi vợ: « Vợ, Sự trạng đầu đời, đem kể đi » « Chàng ta trước đây một đờn chớng, Ngó đàng đi tiêu đờn như thế! » Hai ông khóc lóc ở sân ngoài, Chớng ở ngoài về vào chưa hay. Bước vào bữa bẻ với hai vợ: Cũng giơng khoe khoe như mọi ngày. Chuyện này làm giương cho thế tục, Nhưng kẻ mưu cầu sự trước lợi. Ban ngày lên mặt ban đêm lờn, Vợ hầu thấy được, e cũng khóc! Trác-Kỳên

THI VÀ THI NHÂN

Xin đem chuyện « thi » bày giải đối lẽ cho độc giả nghe chơi: vì ham đọc thi, thích làm thi, là thông tánh học giả nước ta, nhất là hiện ở thời học quốc văn này.

Thi không phải viết gì khác hơn là một thứ văn có vần do tánh tình người cảm xúc với cảnh vật mà phát lộ ra, có cái âm điệu du dương, có cái hương thơm nồng nàn, người làm ra bài thi khiến cho người đọc vui, buồn, mừng, giận, tùy cảnh ngộ mình mà tự cảm động lấy.

Cảnh vật trong vũ trụ đây là tài liệu cung cấp cho nhà thi thu tàng, và người đời ai cũng có cái nỗi thi, vì thi tức là do tánh tình phát lộ ra, đáng lẽ ai cũng làm được thi, ai cũng là thi nhân cả một phần. Vậy mà xưa nay trong làng văn, không mấy người chiếm được cái tên trên thi đàn là vì sao?

1) Là căn cứ thiên tài, 2) là căn cứ cảm tình, 3) là căn cứ học lực.

Trong ba điều trên mà thiếu đi một điều, đều có trau lời lựa chữ, rập khuôn đóng khuôn, cũng chỉ vẽ ra cái xác thi mà thôi, chứ không có « hồn thi » được.

Cũng một cảnh vật nên thi, cũng một mối cảm xúc khứa động đến người thi mà thiếu cái thiên tài, trong con mắt người thấy tràn lan, không chọn được chỗ gấm đằm trong cảnh vật ấy; hay chọn được chỗ cốt gấm trong cảnh vật mà tâm tình lại lờ, tỏ ra cũng không có một gì có thi cảnh, có thi tình mà học lực kém sút, lời nói không đã đạt ý mình, như vậy không sao làm thành một nhà thi nhân được.

Người ta thường viện cái lẽ: đàn bà trẻ con, phũ phàng chửi bậy cái, không học không biết thì là gì, mà thiên tài, thiên phú một đời khi cảm xúc, thuận miệng bứt ra những câu thơ dao, ý thâm trầm, thành câu tuyệt diệu v.v. Cái đó vẫn có, song thơ « kèn đàn đờn oát », thì tự nhiên ấy không đem làm luật chung được, nên nói luật chung của nhà thi, tất phải có ba điều cốt yếu nói trên.

Một điều cần nên biết nữa: thi là một thứ văn đẹp (X). Đàng là hoa mà thơ hoa không hương không sắc, không ai thưởng thức; đờng là con gái mà mặc có vẻ sắc tươi vẻ đẹp, được nhiều người mê mắt và gọi mỗi tình yêu chuộng. Lòng thi cũng thế.

Xưa nay người ta tôn chuộng thi đờng cũng vì thi đờng do những người có thiên tài, có cảm tình và học lực viết ra mà lại có vẻ « đẹp » tuyệt vời, khác với những lối thi « chạm hình vẽ kiểu » kia.

Nói tóm lại, không tài, không tình, không học, có viết ra bài thi, cũng chỉ có cái xác thi mà thôi. X. T.

Phải biết nghĩa chữ « tủy » là thế nào?

Chữ Hán đã bỏ không ai học, mà khổ nhất là trong văn quốc ngữ chưa rời hẳn ra được, thành thường thấy dùng chữ Hán mà sai nghĩa. Chữ « tủy » (骨) đây là một chữ trong các chữ khác.

Lâu nay người ta thường dùng chữ « quốc tủy » mà gia cho phải Hán học, phải thủ cựu, thành nhiều người nhận nghĩa chữ « tủy » cũng như chữ « há bại », « có lậu », sai nghĩa thật xa.

« Tủy » nguyên nghĩa là thuần túy, (骨) tinh túy (骨), như gạo mà giã thật trắng, không còn chút cám xen vào, như cục ngọc trắng tinh mà không có chút bụi bặm gì dính vào, như vậy mới gọi là « tủy ».

Như sỏi cho đáng nghĩa, chữ « quốc tủy » tức là cái gì hay « tủy » vậy, do mấy trăm đời lựa lọc mà kết tinh lại, cái chất nó như vàng ròng, như đá luyện, không có chút gì là bùn là xấu cả. Vậy mà gọi là « tủy » thì dầu thời đại nào cũng qui, cái xấu là chỉ nhận cái gì không tủy làm tủy kia.

Vì như Hán học thì những thuật môn, nghĩa, liêm, sĩ, ấy là tủy, còn lối học từ chương khoa cử cũng những môn học thuật khác, tức là căn bản bụi rạc, dầu phải là tủy. Cái gì đã gọi là tủy thì không khi nào bỏ được cả. Nói « quốc tủy » cũng như nói « quốc thi » (國詩).

Vậy mà như không hiểu nghĩa chữ « tủy » mà sinh ra 2 điều lầm: 1) bất kỳ thi văn, sách vở tập tục truyền, dầu là để nhảm thoỉ hư cũng gọi là « quốc tủy »; 2) dầu hay đến lối, mà cũng cho là « há lậu », (hữu sai quốc tủy là xấu cả).

Ái nói đến chữ ấy, trước phải hiểu nghĩa chính của nó đã. V. L.

# BÁ = TƯỞC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP-QUỐC LỊCH-SỬ TIỂU-TIỂU

Tác-giả: Alexandre Dumas

Dịch-giả: Nam-Son

Ông lão la lên một tiếng; rồi xây mặt lại, thấy Đấng-Thế, ông bỏ ngửa trên tay chàng, nạt tạt như gà cắt tiết, mình mẩy run lập cập.

Đấng-Thế hỏi lại ba:

Việc gì vậy, thưa cha, thưa cha? Cha cảm sao, cha?

— Không, không, Đấng-Thế con, không; nhưng vì cha không ngờ con về, gặp con thình lình, cha mừng quá... O! như hình cha sắp chết!

— Xin cha tỉnh dậy, cha! con đây, chính con đây mà! người ta nói sự vui không làm hại ai bao giờ; vì thế nên con về mà không tin cho cha biết trước. Cha hãy cười một cái, đừng nhìn con với đôi mắt đăm đăm như thế nữa. Con về, chúng ta sẽ được sung sướng.

— Không cần gì đâu, con. Nhưng chúng ta thế nào mà được sung sướng? Con không xa cha nữa phải không? Con hãy kể sự sung sướng của con cho cha nghe thử!

Đấng-Thế nói sẽ:

— Mong rằng trời sẽ tha lỗi cho con, cái phước mà con sẽ được hưởng lại nhân cái tang của một gia đình mà có! Nhưng trời cũng đã biết rằng không phải con muốn cái phước ấy; nó đến, con buồn hơn ai hết. Thưa cha, ông cai tàu Lê-Thế đã từ trần; và có lẽ nhờ ông Mô-Ren bảo hộ cho, con sẽ được thế như ông Lê-Thế. Cha nghe rõ không? Mới hai mươi tuổi mà làm đến cai tàu! Những một trăm bạc lương! lại được hưởng một phần tiền lời nữa! Có phải là một việc quá đều ư? Ông con không?

— Phải, sướng thật đó con.

— Con muốn rằng với số tiền con lãnh đầu tiên, sẽ tậu một cái nhà nhỏ nọ với một khu vườn để cha trồng những cây cảnh của cha... Nhưng cha sao vậy? của nhọc làm sao?

— Thong thả thong thả rồi nó hết, không cần gì đâu, con!

Ông lão mắt hết sức lực, bỏ ngửa ra.

Đấng-Thế nói:

— Ấy, ầy, cha nên uống một cốc rượu vang xem thử... Rượu vang, cha dễ đâu?

— Không, cảm ơn, con đừng tìm làm gì; cha không cần rượu vang. (Ông lão nói thế để cảm con ông lại).

— Cha nên uống một ít, một ít thôi, xin cha chỉ cho con đi lấy.

Đấng-Thế vào mở cửa hai ba cái tủ, cũng không thấy rượu vang.

— Đừng tìm mất công, con... Không còn rượu vang đâu.

— Sao, không còn rượu vang! (Đấng-Thế xanh cả mặt, vừa nói vừa ngó dúi má ông lão, rồi nói vào các tủ trống). Sao, không còn rượu vang! Cha thiếu tiền sao, thưa cha?

— Cha không thiếu món gì hết, vì có con đó mà!

— Nhưng, (Đấng-Thế vừa nói nhỏ vừa lau mồ hôi chảy đầm trên trán), nhưng khi con ra đi, cách đây mới ba tháng, có lẽ lại cho cha hai trăm phát lương kia!

— Ừ có thiệt; nhưng con ra đi, quên trả món nợ của Kha-đông-Thuộc. Anh ta có đến nhắc và nói nếu cha không trả, thì anh ta sẽ đến đòi nơi ông Mô-Ren. Cha sợ để anh ta đòi nơi ông Mô-Ren thì có tiền bại đến con...

— Thế rồi?

— Trả rồi, cha trả cho sao.

— Con nợ Kha-đông-Thuộc một trăm bốn mươi phát lương!

— Ừ, đâu chứng ấy.

— Cha lấy trong số bạc hai trăm phát lương con để lại mà trả sao?

Ông lão gác đầu.

— Trong ba tháng cha chỉ sống với sáu chục phát lương thôi?

— Cha có dùng gì nhiều đâu.

— Ôi trời! Xin thứ lỗi cho tôi!...

Đấng-Thế vừa la lên vừa sụp quỳ trước mặt ông thân sinh chàng.

— Con làm gì vậy?

— Nghe cha nói mà con đau lòng quá.

Ông lão vừa nói vừa mỉm cười:

— Bây giờ con đã về, ta hãy quên hết việc đi qua.

— Dạ, con đã về, con đã về với cái tương lai rực rỡ và một ít bạc.

Xin cha cầm lấy... cầm lấy số bạc này mà sai người đi mua lập tức những vật cha cần dùng.

Nói đoạn, Đấng-Thế tróc cả hai túi áo của chàng ra trên bàn, tính được mười hai đồng vàng, năm sáu đồng năm phát lương, và bảo nhỏ.

Nét mặt ông lão Đấng-Thế lộ vẻ vui, ông hỏi:

— Bạc của ai đó, con?

— Dạ, thì của con... của cha!... của chúng ta!... cha cứ lấy mà dùng, mà mua sắm đồ ăn; ngày mai sẽ có món bạc khác.

Ông lão vừa cười vừa nói:

— Không nên gấp quá, không nên gấp quá, con đã cho, thì cha cũng chỉ dùng một ít thôi; vì nếu người ta thấy cha mua sắm nhiều đồ một lần, thì sẽ cho là cha phải đợi con về mới mua sắm được.

— Cha muốn làm sao thì làm, nhưng trước hết, xin cha hãy thuê một đứa ở gái; con không muốn cha ở một mình nữa. Con có đem ca phê lập và thuốc lá ngon về, nhưng còn để dưới tàu, ngày mai mới lấy được. Mà có ai đến kia!

— Kha-đông-Thuộc, chắc anh ta nghe tin con về, đến thăm con và mừng con đó.

Đấng-Thế nói thêm - thì trong miệng:

— Lại một người miệng nói một đường mà bụng nghĩ một ngã, nhưng thấy mặt, cũng một người hàng xóm trước có giúp đỡ ta, ta phải tiếp.

Đấng-Thế vừa dứt câu nói thì thấy Kha-đông-Thuộc ở dưới thang lầu lộ đầu lên. Kha-đông-Thuộc, chừng hai mươi lăm, hai mươi sáu tuổi, tóc đen, râu rậm, tay cầm miếng lụa, vì anh ta làm nghề thợ may.

— Đấng-Thế, bạn đã về đó à?

Kha-đông-Thuộc lên tiếng, giọng nói rành giọng người Marseille (Mát-xây), lại pha cái cười lòi cá hai hàm răng trắng như ngà.

— Vâng, và chực làm cho anh vui lòng bất kỳ về việc gì.

— Cảm ơn, cảm ơn, tôi không cần việc gì, và thường người ta hay cậy tôi giúp hơn (Đấng-Thế tỏ bộ bất bình). Tôi không nói bạn đâu, Đấng-Thế, tôi có cho bạn mượn bạc, nhưng bạn đã trả rồi; hàng xóm với nhau phải thế chứ! Và chuyện đã qua rồi, thôi đừng nhắc lại làm gì nữa.

— Người chịu ơn không khi nào nói qua rồi được. Vì tuy không thiếu tiền, nhưng còn phải nhớ ơn.

— Quái gì việc ấy! Chuyện đã qua thì để cho nó qua. Nói chuyện bạn về đây, hay hơn. Tôi có đến bến tàu để nhận hàng lụa, tôi có gặp bạn Đấng-Lát, tôi hỏi:

— Bạn ở Marseille (Mát-xây) đây sao?

— Thì chờ sao! (Đấng-Lát trả lời).

— Tôi tưởng bạn ở Smyrne (Xít-miét) kia chứ!

— Chính tôi ở đấy về đây.

— Bạn Đấng-Thế đâu rồi?

— Ở nhà ông cha bạn, có lẽ.

— Nèn tôi đến đây để thăm bạn, mừng bạn.

Đấng-Thế cha nói:

— Anh Kha-đông-Thuộc này, anh yêu cha con chúng ta quá chừng.

Kha-đông-Thuộc mắt ngó vào đồng vàng của Đấng-Thế xỏ ra trên bàn, miệng nói:

— Thiệt vậy, tôi yên ông và bạn lắm. Tôi lại càng yêu hơn nữa, là vì biết rằng người thiết tha chắc chắn như ông và bạn đây là hiếm có. Đấng-Thế, như tưởng bạn trở nên giàu có lắm thì phải?

Đấng-Thế nhìn cặp mắt tham của Kha-đông-Thuộc, rồi nói cách như không để ý đến cho lắm:

— Không, bạc này không phải của tôi; tôi sợ cha tôi thiếu thốn trong lúc tôi đi vắng; cha tôi muốn cho tôi yên tâm nên xỏ hết bạc nhiều vàng bạc trong lòng bình ra đó cho tôi thấy.

Rồi xây qua nói với ông lão:

— Thôi, cha bỏ trở vào buồng bình cho rồi; nếu anh Kha-đông-Thuộc có cần dùng nhiều ít, thì đưa cho anh với.

Kha-đông-Thuộc từ chối:

— Không, tôi không cần cho lắm, bạn hãy giữ lấy, giữ lấy, vàng bạc không khi nào dư đâu mà sợ. Tuy vậy tôi cũng chịu ơn bạn như để hưởng vàng bạc ấy vậy.

Đấng-Thế nói:

— Tôi thành tâm chờ không phải

đã đổi đầu!

— Thì chờ ai nói bạn đã đổi! À, nghe nói bạn được ông Mô-Ren đổi từ tế làm, phải không? Bạn giỏi quá!

Đấng-Thế trả lời:

— Ông Mô Ren khi nào đổi với tôi cũng từ tế.

— Như vậy mà bạn không chịu ở ăn với ông, thì sự có mệnh lòng ông chẳng?

Đấng-Thế cha hỏi:

— Con từ chối không ăn với ông? Vậy ông có mới con ăn sao?

— Dạ có, (Đấng-Thế trả lời và mỉm cười vì thấy cha chàng lấy làm lạ về cái bản bành lớn của chàng đó).

Ông lão tiếp luôn:

— Sao con lại từ chối đi?

— Để về thăm cha cho sớm. Con non về thăm cha quá!

Kha-đông-Thuộc nói:

— Điều kỳ, có mệnh lòng ông Mô-Ren; và khi mình muốn lên chức cai tàu, thì không nên làm mệnh lòng ông chủ tàu mới phải.

— Tôi có nói rõ với ông vì có gì mà tôi phải từ chối, chắc là ông hiểu cho rồi.

— Muốn làm cai tàu, phải bỏ ông chủ tàu một chút mới được chứ!

— Tôi muốn làm cai tàu mà không phải bỏ ai kia.

— Được, được! đều ấy sẽ làm cho các bạn cũ vui mừng, và tôi biết chắc ở sau thành Saint-Nicolas (Xanh-ni-cô-la) có người vui mừng trước.

Ông lão hỏi:

— Mai-thiết-Thanh phải không?

Đấng-Thế trả lời:

— Dạ phải, và, bây giờ con đã biết rằng cha được khỏe mạnh và có đủ đồ dùng, xin cha cho phép con đến thăm nhà Cát-tân một hồi.

(Sĩ típ)